BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026

BẢN THUYẾT MINH QUY PHẠM HÓA CHÍNH SÁCH CỦA DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐIỆN LỰC SỐ 61/2024/QH15

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
Chính sách 1: Sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và phân cấp, phân quyền	- Sửa đổi khoản 2 Điều 22 theo hướng phân cấp cho địa phương. - Sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5, Điều 12, Điều 13, Điều 16, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 26, Điều 27, Điều 31, Điều 33, Điều 41, Điều 44, Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 8 Điều 51, Điều 78 phân quyền cho Chính phủ quy định. - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 39 phân quyền cho Thủ tướng Chính phủ quy định. - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 16; Điều 49; khoản 3 Điều 49; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 51; khoản 4 Điều 52 theo hướng giao Chính phủ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, trong Nghị định hướng dẫn thi hành, Chính phủ sẽ phân cấp cụ thể cho các Bộ, cơ quan để thực hiện.	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật: - Thực hiện đúng nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, theo đó, "cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành VBQPPL theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành VBQPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm phải hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027": Các điều chỉnh trong Dự thảo Luật này theo hướng Chính phủ sẽ phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, cơ quan trên tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 435/TTg-TCCV về việc sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm theo các nguyên tắc tại Luật Tổ chức Chính phủ có nội dung: "Không quy định cụ thể tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo luật, nghị quyết, pháp lệnh, bảo đảm quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội theo quy định của hiến pháp; không phân quyền trực tiếp cho các Bộ

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	- Sửa đổi Điều 42, Điều 53, khoản 4 Điều 54 phân quyền cho Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định để thực hiện. - Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 5 Điều 76 Luật Điện lực để làm rõ nội dung đối với trường hợp công trình thủy điện thuộc phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có địa bàn đặt hồ chứa thủy điện là cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; trường hợp hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có địa bàn đặt hạng mục nhà máy thủy điện là cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện sau khi lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khác có liên quan	trưởng tại luật, pháp lệnh, nghị quyết, bảo đảm chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực và thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho cac Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ.”. - Thể chế hóa chủ trương, chính sách của nhà nước về tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương (Kết luận 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025). - Thể chế chủ trương tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về việc “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn”. - Hoàn thiện quy định về thẩm quyền, trách nhiệm trong điều hành, huy động nguồn điện; bảo đảm thống nhất, rõ ràng trong xử lý các tình huống thiếu điện. b) Tác động về kinh tế - xã hội: - Góp phần thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong tinh giản bộ máy, tập trung nguồn lực. - Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành nhu cầu điện; hỗ trợ cân bằng cung - cầu và bảo đảm khả năng cung cấp điện. Tăng cường hiệu quả chỉ đạo, điều hành cung cấp điện trong các tình huống khẩn cấp; bảo đảm an ninh năng lượng và ổn định kinh tế - xã hội.

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
		- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, đặc biệt là các dự án điện gió ngoài khơi. - Khuyến khích sử dụng điện hiệu quả, giảm chi phí vận hành, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và hiệu quả sản xuất – kinh doanh. Tạo cơ sở pháp lý rõ ràng để các đơn vị phát điện thực hiện lệnh huy động; góp phần bảo đảm vận hành an toàn hệ thống và giảm rủi ro gián đoạn sản xuất. c) Tác động về giới: Không có tác động về giới. d) Tác động của thủ tục hành chính: Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thuận tiện, nhanh chóng, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính do phân cấp, phân quyền từ trung ương về địa phương.
Chính sách 2: Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện nhằm phù hợp với Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 và yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng.	- Sửa đổi, bổ sung Điều 10 về: Thay thế từ "phương án" bằng từ "phương hướng" tại tên của Chương II, Điều 10 và điểm b khoản 2 Điều 61; - Bãi bỏ Điều 11.	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): - Tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật Điện lực và Luật Quy hoạch: + Luật Quy hoạch quy định nội dung quy hoạch tỉnh trong đó có phương hướng chỉ xác định phương hướng phát triển kết cấu hạ tầng (trong đó có mạng lưới cấp điện). Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 9/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch quy định nội dung quy hoạch tỉnh gồm phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện. + Luật Quy hoạch đã bãi bỏ các quy định về lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh. Thay vào đó, tại Khoản 3 Điều 47 Luật Quy hoạch đã quy định "Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai chương trình thực hiện quy hoạch thuộc phạm vi quản lý".

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
		- Hoàn thiện quy định pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu, giải quyết các tình huống vướng mắc phát sinh trong thực tiễn b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): - Đối với Nhà nước: Tạo điều kiện thực hiện vai trò, chức năng quản lý nhà nước quy hoạch ngành điện đáp ứng được mục tiêu cung cấp điện trong thời kỳ quy hoạch; - Đối với Doanh nghiệp: tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện các dự án điện lực thuận lợi, giải quyết được các phát sinh trong quá trình triển khai dự án cần điều chỉnh linh hoạt, đáp ứng được mục tiêu cung cấp điện trong thời kỳ quy hoạch; - Góp phần thúc đẩy phát triển các dự án điện lực, tạo nguồn cung cấp điện ổn định, bảo đảm cho nhu cầu của các tổ chức, cá nhân, phát triển kinh tế - xã hội. c) Tác động về giới (nếu có): không có d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): không có
Chính sách 3: Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến đầu tư xây dựng dự án điện lực nhằm phù hợp với Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đồng bộ hệ thống pháp luật về đầu tư, xây dựng, quản	- Bổ sung nội dung: "trừ nhà máy nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ; nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu; lưới điện truyền tải quan trọng thuộc danh mục do Thủ tướng Chính phủ quyết định" vào sau "Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân," tại điểm b khoản 2 Điều 5. - Sửa đổi cụm từ "cơ quan cho vay lại không chịu rủi ro tín dụng theo quy định của Luật Quản lý nợ công" bằng cụm từ "thực hiện phương	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): - Thể chế hóa nhiệm vụ tại mục III.3 Nghị quyết số 70-NQ/TW về: "… khuyến khích doanh nghiệp khu vực nhà nước và tư nhân tham gia phát triển điện hạt nhân module nhỏ." - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về: Hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, nhất là trong đầu tư, mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án năng lượng, nhất là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải; Khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án năng lượng trọng điểm, đặc biệt là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải; Huy động nguồn vốn từ khu vực tư nhân

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
lý vốn nhà nước, quản lý nợ công và yêu cầu thực tiễn.	thức cho vay lại theo quy định của Luật Quản lý nợ công" tại khoản 5 Điều 5. - Bổ sung khoản 5 Điều 12: Bổ sung quy định phân biệt rõ trường hợp đầu tư lưới điện truyền tải áp dụng cơ chế thu hồi chi phí qua giá dịch vụ truyền tải với trường hợp đầu tư lưới điện đấu nối đồng bộ thuộc phạm vi dự án nguồn điện hoặc lưới điện kết nối phục vụ mua bán trực tiếp được thu hồi chi phí qua giá dịch vụ phát điện; - Bổ sung khoản 6 Điều 12: về nguyên tắc các dự án điện lực trong chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch được sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công; các hoạt động đầu tư công phải tuân thủ Luật Đầu tư công và pháp luật khác liên quan. - Sửa đổi Điều 13: + Bỏ các nội dung tại Điều 13 Luật Điện lực số 61/2025/QH15. + Đề xuất sửa đổi Điều 13 theo hướng quy định một số dự án điện lực thuộc Chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch được phê duyệt không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và thủ tục quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (có loại trừ một số loại hình dự án điện lực vẫn thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư). Đồng thời, bổ sung quy định các dự án thuộc diện không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và	tham gia phát triển hạ tầng truyền tải điện theo mô hình hợp tác công tư; Đổi mới cơ chế giá truyền tải điện để thu hút mạnh mẽ khu vực tư nhân đầu tư phát triển lưới điện truyền tải; Rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép, huy động vốn,... cho các dự án về năng lượng; có cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội để thu hút và triển khai các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia. + Theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 253/2025/QH15, các dự án lưới điện không phải thực hiện chủ trương đầu tư. Vì vậy, quy định tại các khoản 2 và khoản 3 Điều 13 của Luật Điện lực 2024 về chủ trương đầu tư dự án lưới điện có sự mâu thuẫn với Nghị quyết số 253/2025/QH15 cần bãi bỏ. + Sửa đổi Điều 13 để kế thừa cơ chế "một số dự án điện lực thuộc Chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch được phê duyệt không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư" áp dụng chung cho các dự án điện lực không chỉ riêng dự án lưới điện tại Nghị quyết số 253/2025/QH15. + Quy định văn bản chấp thuận nhà đầu tư của cơ quan có thẩm quyền thay thế cho văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư nhằm tạo cơ sở pháp lý cho dự án khi bỏ thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư trong khi các quy định pháp luật khác sử dụng văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư là cơ sở thực hiện các thủ tục liên quan khác của dự án. + Bổ sung quy định điều khoản chuyển tiếp về dự án đầu tư xây dựng lưới điện thuộc đối tượng áp dụng theo Điều 5, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 của Nghị quyết số 253/2025/QH15 thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 253/2025/QH15, sau khi Nghị quyết số 253/2025/QH15 hết hiệu lực thì áp dụng theo các quy định tại Điều 13 của Luật này để không tạo khoảng trống pháp lý khi

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	thuộc đối tượng không đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thì văn bản chấp thuận nhà đầu tư của cơ quan có thẩm quyền thay thế cho văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, là cơ sở để thực hiện các thủ tục liên quan (giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất,…) và giao Chính phủ quy định chi tiết việc chấp thuận nhà đầu tư và việc điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư và trường hợp phải điều chỉnh chấp thuận nhà đầu tư. + Bổ sung quy định điều khoản chuyển tiếp về dự án đầu tư xây dựng lưới điện thuộc đối tượng áp dụng theo Điều 5, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 của Nghị quyết số 253/2025/QH15 thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 253/2025/QH15, sau khi Nghị quyết số 253/2025/QH15 hết hiệu lực thì áp dụng theo các quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 1 của Luật này. + Bổ sung quy định về chủ trương đầu tư dự án điện lực Điều 13 vào Điều 3 áp dụng Luật do quy định tại Điều 13 của dự thảo Luật khác với quy định về chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư tại Luật Đầu tư. - Sửa đổi Điều 14, Điều 15 về dự án, công trình điện khẩn cấp, cấp bách như sau: + Bỏ điểm a khoản 1 Điều 14 + Thay thế từ "khẩn cấp" bằng từ "cấp bách" tại Điều 14, Điều 15 và điểm e khoản 1 Điều 33.	"Chương trình thực hiện quy hoạch" chỉ lập từ thời kỳ quy hoạch tiếp theo, sau thời kỳ 2021-2030. - Hoàn thiện quy định pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu, giải quyết các tình huống vướng mắc phát sinh trong thực tiễn: Bổ sung khoản 5 Điều 12 quy định làm rõ một số cơ chế nhà đầu tư lưới điện truyền tải được áp dụng tại khoản 6, khoản 7 Điều 51 của Luật Điện lực về giá dịch vụ truyền tải; phân biệt rõ trường hợp đầu tư lưới điện truyền tải áp dụng cơ chế thu hồi chi phí qua giá dịch vụ truyền tải với trường hợp đầu tư lưới điện đấu nối đồng bộ thuộc phạm vi dự án nguồn điện hoặc lưới điện kết nối phục vụ mua bán trực tiếp được thu hồi chi phí qua giá dịch vụ phát điện; - Tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật Điện lực và Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công: + Khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công (Luật số 141/2025/QH15) đã sửa phương thức cho vay lại từ "cơ quan cho vay lại không chịu rủi ro tín dụng" thành "cơ quan cho vay lại chịu rủi ro một phần tín dụng" khi cho vay lại các dự án thuộc danh mục ưu tiên đầu tư của nhà nước. Do đó, khoản 5 Điều 5 Luật Điện lực cần phải sửa đổi theo hướng quy định "thực hiện phương thức cho vay lại theo quy định của Luật Quản lý nợ công" để không bị điều chỉnh khi Luật Quản lý nợ công thay đổi quy định phương thức cho vay lại. + Sửa đổi Điều 14, Điều 15: thay cụm từ "khẩn cấp" thành "cấp bách" để đồng bộ với đối tượng dự án "cấp bách" giải quyết vấn đề bức thiết về bảo đảm an ninh năng lượng tại khoản 2 Điều 70 Luật Xây dựng;

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	+ Bổ sung đối tượng nhà đầu tư thực hiện dự án, công trình điện lực cấp bách tại Điều 15 không chỉ áp dụng cho doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp do doanh nghiệp này nắm giữ 100% vốn điều lệ nhằm đa dạng hóa các đối tượng tham gia đầu tư dự án cấp bách, phát huy nguồn lực xã hội từ các thành phần kinh tế tư nhân. - Sửa đổi, bổ sung Điều 16 về Hợp đồng dự án điện lực đầu tư theo phương thức đối tác công tư áp dụng loại hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao. - Bãi bỏ cụm từ "Trường hợp điện dư được phát vào lưới điện trung áp, hạ áp quốc gia, giá phát điện dư thực hiện theo quy định của Chính phủ" tại khoản 3 Điều 17". - Bổ sung quy định về việc dự án đầu tư kinh doanh điện lực không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư. - Chỉnh lý Điều 18 để đồng bộ với quy định pháp luật khác có liên quan. + Bổ sung quy định tại Điều 18 về lựa chọn nhà đầu tư dự án lưới điện được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và giao Chính phủ quy định chi tiết. + Bổ sung quy định về việc chấp thuận dự án điện gió ngoài khơi không thông qua đấu giá	+ Bỏ quy điểm a khoản 1 Điều 14 và điểm c khoản 2 Điều 15 do nội dung quy định chỉ có tính chất tham chiếu quy định pháp luật về xây dựng, không có tính đặc thù tại Luật Điện lực + Bỏ điểm c khoản 1 Điều 15 phù hợp với Điều 19, Điều 20 của Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; bỏ điểm c, d, đ và e khoản 1 Điều 15 để phù hợp với các Điều 27, 29, 70 của Luật Xây dựng. + Sửa khoản 3 Điều 17: phù hợp với thực tiễn triển khai. Hiện nay, Chính phủ đã giao EVN thực hiện tiếp nhận vốn ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo cấp điện cho khu vực này, vì vậy, quy định mua bán sản lượng điện dư, cơ chế giá mua bán điện đối với các nguồn điện năng lượng tái tạo phát lên lưới trung áp, hạ áp quốc gia không còn phù hợp với đối tượng nhà đầu tư là EVN/đơn vị điện lực trực thuộc thực hiện đầu tư. + Bãi bỏ nội dung về việc chấp thuận cho doanh nghiệp do Nhàn nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp do doanh nghiệp này nắm giữ 100% vốn điều lệ để bình đẳng giữa các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân, phù hợp với Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Bổ sung quy định dự án lưới điện được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để không quy định phân biệt giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân phù hợp với Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 70-NQ/TW về huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng. + Quy định chung việc lựa chọn nhà đầu tư dự án điện lực (bao gồm cả dự án điện gió ngoài khơi) để thống nhất trong chính Dự thảo Luật; bổ sung một số quy định để phù hợp với đặc thù ngành điện

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm thống nhất việc lựa chọn dự án đầu tư điện lực (bao gồm cả dự án điện gió ngoài khơi). - Sửa đổi Điều 19 theo hướng: + Bỏ quy định về việc đấu thầu dự án đầu tư kinh doanh điện lực khi có 02 nhà đầu tư trở lên quan tâm nhằm để Chính phủ quy định nội dung này bảo đảm linh hoạt trong điều hành và thống nhất theo pháp luật về đấu thầu; + Quy định chung cho cả việc đấu thầu dự án đầu tư kinh doanh điện gió ngoài khơi; + Trường hợp đấu thầu có tiêu chuẩn đánh giá về hiệu quả phát triển ngành điện là giá hợp đồng mua bán điện và thời hạn hợp đồng. Bên mua điện có trách nhiệm giao kết hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu trên cơ sở giá hợp đồng mua bán điện và thời hạn hợp đồng trong hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư trúng thầu; + Bổ sung nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết tiêu chuẩn đánh giá và phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu dự án đầu tư kinh doanh điện lực; Bên mua điện phù hợp với tình hình kinh tế - xã hôi theo từng thời kỳ; cơ quan quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực; ưu tiên và ưu đãi cho nhà đầu tư đã thực hiện khảo sát phục vụ lập dự án đầu tư.	hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm linh hoạt trong điều hành và phù hợp với thực tiễn triển khai. - Hoàn thiện quy định pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu. b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): - Đối với nhà nước: quản lý nhà nước đáp ứng được mục tiêu cung cấp điện trong thời kỳ quy hoạch. - Đối với doanh nghiệp: Góp phần tạo điều kiện pháp lý rõ ràng, thuận lợi, phù hợp với thực tiễn để các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng dự án điện lực theo quy hoạch, cung cấp điện nhằm phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân. c) Tác động về giới (nếu có): không có tác động về giới. d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): không phát sinh thủ tục hành chính mới.

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
Chính sách 4: Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới để tạo điều kiện, thúc đẩy phát triển, thể chế hóa chủ trương tại Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các văn bản khác có liên quan	- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 13 Điều 4 về Amoniac xanh. - Sửa đổi khoản 31 Điều 4 về Hệ thống lưu trữ điện. - Bổ sung 02 khoản vào Điều 4 Luật Điện lực quy định về chứng chỉ năng lượng tái tạo và thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo: "52. Chứng chỉ năng lượng tái tạo (Renewable Energy Certificate, viết tắt theo tiếng Anh là REC) là chứng nhận điện tử xác nhận thuộc tính năng lượng tái tạo của 01 MWh điện năng được sản xuất từ nguồn điện năng lượng tái tạo. 59. Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo là thị trường để thực hiện các hoạt động phát hành, giao dịch mua bán và sử dụng Chứng chỉ năng lượng tái tạo, được quản lý theo quy định của Chính phủ.". - Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 9 Điều 5 như sau: "c) Có cơ chế quản lý và chính sách phát triển thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo.". - Bổ sung điểm a khoản 14 Điều 5 về Lộ trình phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện.	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): - Thể chế hóa chủ trương tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về nội dung: "Khẩn trương xây dựng chính sách tháo gỡ khó khăn, chính sách pháp lý hỗ trợ và cơ chế đột phá cho phát triển điện gió ngoài khơi; nghiên cứu, giao nhiệm vụ cho một số doanh nghiệp lớn nhà nước, tư nhân có uy tín, thương hiệu, có thực lực để thực hiện nhiệm vụ phát triển các dự án điện gió ngoài khơi quy mô lớn gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biển, đảo" và "đẩy mạnh phát triển các nguồn điện từ xử lý rác thải đô thị, chất thải rắn". Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về "Về năng lượng tái tạo, năng lượng mới: Ban hành, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu đầu tư và cung cấp năng lượng; triển khai thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC)."; "Nghiên cứu, rà soát, đánh giá, xây dựng lộ trình và hệ thống quy định pháp luật để triển khai Thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC)". - Hoàn thiện quy định pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu. - Thể chế chủ trương tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về việc "Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn". - Bảo đảm phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025.

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	- Bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7 Điều 20 về Nguyên tắc quản lý, phát triển thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo. - Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 20 theo hướng giao Chính phủ quy định một số nội dung về phát triển điện năng lượng tái tạo để phù hợp với thực tiễn trong từng thời kỳ, bao gồm quy định về chứng chỉ năng lượng tái tạo, cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển hệ thống lưu trữ điện độc lập hoặc kết hợp với nguồn điện, lưới điện… - Bổ sung khoản 9, khoản 10 Điều 26 để quy định về phát triển điện gió ngoài khơi, giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung sau: Chi phí trong việc quản lý, giám sát, phát triển điện gió ngoài khơi; quy định việc khai thác, chia sẻ hạ tầng, thông tin, dữ liệu giữa điện gió ngoài khơi và các ngành có liên quan; quy định quyền ưu tiên của phía Việt Nam khi nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, chuyển nhượng dự án; quy định trình tự đầu tư dự án điện gió ngoài khơi; quyền ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư đối với doanh nghiệp thực hiện khảo sát dự án điện gió ngoài khơi; điều kiện của nhà đầu tư thực hiện dự án điện gió ngoài khơi. Quy định trách nhiệm của Chủ đầu tư dự án điện gió ngoài khơi phải trích lập kinh phí để bảo đảm thực hiện tháo dỡ, thu dọn công trình thuộc dự án điện gió ngoài khơi theo quy định của Chính phủ. Nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi phải ký quỹ hoặc phải có	- Bảo đảm thống nhất việc quy định về chủ trương đầu tư, lựa chọn dự án đầu tư tại Dự thảo Luật. - Bảo đảm thống nhất với quy định tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): - Đối với Nhà nước: Tăng cường công cụ quản lý nhà nước trong thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, hỗ trợ thực hiện mục tiêu chuyển dịch năng lượng, tăng trưởng xanh và giảm phát thải, phù hợp với các cam kết quốc tế. - Đối với Doanh nghiệp: Tạo thêm lựa chọn linh hoạt cho doanh nghiệp tiêu thụ điện trong việc chứng minh sử dụng điện sạch, đáp ứng yêu cầu của chuỗi cung ứng, thị trường xuất khẩu và các tiêu chuẩn. Tạo thêm giá trị gia tăng cho các doanh nghiệp đầu tư, phát triển điện năng lượng tái tạo. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, đặc biệt là các dự án điện gió ngoài khơi, bảo đảm an ninh cung cấp điện trong dài hạn. c) Tác động về giới (nếu có): Không có d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thuận tiện, nhanh chóng, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính do phân cấp, phân quyền từ trung ương về địa phương.

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư điện gió ngoài khơi theo quy định của Chính phủ. - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 27 theo hướng quy định việc khảo sát phát triển điện gió ngoài khơi thực hiện theo quy định tại Luật này và phù hợp với quy định của pháp luật về biển, pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, pháp luật về dầu khí, pháp luật về hàng hải, pháp luật về xây dựng; phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thông lệ quốc tế, Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được giao thực hiện khảo sát giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này để bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn và phù hợp với từng thời kỳ phát triển. - Bổ sung mới tại khoản 4a, 4b, 4c Điều 27 một số quy định liên quan tới phát triển điện gió ngoài khơi để bổ sung quy định về kiểm tra, phê duyệt kết quả khảo sát điện gió ngoài khơi, điều kiện của đơn vị trực tiếp thực hiện các hoạt động khảo sát, văn bản giao nhà đầu tư khảo sát thay thế văn bản giao khu vực biển để phù hợp với thực tiễn phát triển điện gió ngoài khơi. - Bãi bỏ Điều 28 và Điều 29.	
Chính sách 5: Hoàn thiện các quy định về điều kiện hoạt động điện lực và việc cấp, sửa	- Sửa đổi, bổ sung Điều 31 (quy định về điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực) theo hướng cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh và	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn và thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực	đơn giản hóa thủ tục hành chính, đồng bộ với quy định tại Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong đó có các nội dung về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện về cấp giấy phép hoạt động điện lực được quy định tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 và Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 32 (quy định về trường hợp cấp giấy phép hoạt động điện lực) theo hướng, chỉ quy định cấp mới giấy phép trong trường hợp tăng quy mô công suất trong lĩnh vực phát điện và mở rộng phạm vi hoạt động trong lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện, các trường hợp thay đổi nội dung khác của giấy phép hoạt động điện lực đã được cấp chỉ cần sửa đổi, bổ sung giấy phép để giải quyết các vướng mắc trong thực tiễn, đồng thời cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. - Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 33 (quy định về miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực) theo hướng giao Chính phủ quy định thêm các trường hợp miễn trừ giấy phép so với các trường hợp đã được quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật hiện hành để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng (Ví dụ: Nguồn điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) có công suất lắp đặt dưới 01 MW tham gia cơ chế mua bán điện	- Bộ máy Nhà nước: Phương án này không tác động đến bộ máy quản lý nhà nước về tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị. - Các điều kiện đảm bảo thi hành: Ban hành các văn bản hướng dẫn luật phù hợp thực tiễn và phù hợp các quy định pháp luật khác có liên quan, tuyên truyền, phổ biến chính sách mới tới người dân và doanh nghiệp. - Quyền cơ bản của công dân: Phương án này không tác động. - Phù hợp hệ thống pháp luật: Phương án này đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. - Tương thích với các Điều ước quốc tế: Phương án này đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế. b) Tác động về kinh tế - xã hội: b1) Tác động về kinh tế của chính sách bao gồm: - Đối với Nhà nước: Phương án này phát sinh chi phí của ngân sách nhà nước về việc sửa đổi các nội quy định tại Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Đối với nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài: Không phát sinh chi phí do không phát sinh quy định mới trong các lĩnh vực hoạt động. - Đối với doanh nghiệp hoạt động điện lực: Không phát sinh chi phí do không phát sinh quy định mới trong các lĩnh vực hoạt động. - Đối với người dân: Phương án này không phát sinh thêm chi phí. b2) Tác động về xã hội - Đối với Nhà nước: Quy định điều kiện kinh doanh tập trung vào lĩnh vực quản lý của Bộ chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện lực.

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	trực tiếp qua lưới điện kết nối riêng được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện, nhưng không được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện, bán lẻ điện). Do đó, để tạo sự đồng bộ trong các lĩnh vực, hành lang pháp lý thông thoáng, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính, cần điều chỉnh quy định theo hướng mở rộng phạm vi miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực nói chung và đối với nguồn ĐMTMN nói riêng (nguồn điện đang được ưu tiên phát triển).	- Đối với nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài: Tăng cơ hội tham gia hoạt động điện lực do cắt giảm bớt điều kiện kinh doanh. - Đối với doanh nghiệp hoạt động điện lực: Dễ dàng thực hiện các quy định của pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật của đơn vị điện lực. - Đối với người dân: Phương án này không tác động đến người dân. c) Tác động về giới: Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt. d) Tác động của thủ tục hành chính: không phát sinh thêm thủ tục hành chính.
Chính sách 6: Rà soát cơ chế giá điện cho phù hợp với điều kiện thực tế, thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	- Bổ sung một số khoản vào Điều 4 giải thích từ ngữ về Giá công suất, Giá điện năng,.. - Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 12 Điều 5 như sau: "a) Bảo đảm phản ánh đầy đủ chi phí hoạt động sản xuất, kinh doanh điện hợp lý, hợp lệ của đơn vị điện lực; tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển điện lực thu hồi đầy đủ chi phí đầu tư, chi phí tài chính, chi phí vận hành hợp lý và có mức lợi nhuận phù hợp với mức độ rủi ro của từng loại hình dự án điện lực; bảo đảm khả năng huy động vốn cho phát triển điện lực, an ninh năng lượng quốc gia và phát triển bền vững hệ thống điện, góp phần thúc đẩy phát	Việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Điện lực liên quan đến cơ chế giá điện, nhóm khách hàng sử dụng điện và thẩm quyền quản lý giá điện sẽ tạo ra những tác động tích cực cả về pháp lý, kinh tế và quản trị nhà nước. a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về việc "không bù chéo giữa các nhóm khách hàng": + Việc hoàn thiện chính sách giá điện và giá dịch vụ điện theo hướng từng bước xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng chưa tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh và bổ sung chính sách về việc có cơ chế giá điện hoặc cơ chế thanh toán phù hợp đối với nguồn điện nền, điện khí LNG, điện gió ngoài khơi, điện hạt nhân, hệ thống lưu trữ điện, lưới điện truyền tải và các dự án điện lực đặc thù nhằm bảo đảm khả năng thu hồi vốn đầu tư và huy động vốn cho

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; b) Giá điện được hình thành theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, phù hợp với cấp độ phát triển thị trường điện cạnh tranh và yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Trường hợp giá bán điện chưa kịp điều chỉnh để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội thì Nhà nước có cơ chế bù đắp chi phí hợp lý;"; - Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định để bảo đảm phản ánh sát định hướng không bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW theo hướng: + Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 12 Điều 5 theo hướng từng bước xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng; + Bãi bỏ điểm đ và điểm h khoản 12 Điều 5 do Nghị quyết số 70-NQ/TW không đặt ra vấn đề xóa bỏ bù chéo giữa các vùng miền (tuy nhiên, việc xóa bỏ bù chéo vùng miền sẽ được thực hiện đối với những khách hàng sử dụng điện tham gia thị trường bán lẻ điện để bảo đảm phản ánh đúng chi phí mua điện trên thị trường điện của các khách hàng, phù hợp với lộ trình thị trường điện) và để bảo đảm không gây ra sự hiểu nhầm "cơ chế giá điện phù hợp cho nhóm	phát triển điện lực góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia theo Nghị quyết số 70-NQ/TW. + Đối với quy định về giá điện cho nhóm khách hàng sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, việc bổ sung áp dụng giá TOU với khách hàng sinh hoạt khi điều kiện kỹ thuật cho phép, đồng thời bổ sung việc xây dựng quy định lộ trình áp dụng giá TOU với khách hàng sinh hoạt sẽ tạo cơ sở pháp lý cho xây dựng biểu giá bán lẻ điện phù hợp với đặc điểm phụ tải và chi phí cung ứng điện, phù hợp với kinh nghiệm quốc tế. Qua đó, chính sách góp phần thực hiện lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện, nâng cao hiệu quả sử dụng điện và thúc đẩy thị trường điện cạnh tranh phát triển lành mạnh. + Đối với cơ chế giá điện cho khách hàng đặc thù và chính sách hỗ trợ tiền điện, việc làm rõ khái niệm "nhóm khách hàng đặc thù" và phạm vi áp dụng cơ chế giá điện phù hợp sẽ khắc phục sự chồng chéo, mâu thuẫn trong quy định hiện hành, bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật. - Dự thảo Luật đã bổ sung chính sách giá điện trong trường hợp giá bán điện chưa kịp điều chỉnh để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội thì Nhà nước có cơ chế bù đắp chi phí hợp lý để làm cơ sở xem xét đưa vào tính toán trong các lần điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tiếp theo. - Về quy định khung giá phát điện: Trên thực tế, EVN hiện đang là đơn vị xây dựng khung giá phát điện. Tuy nhiên, với đặc thù là bên mua điện, việc giao EVN thực hiện nhiệm vụ này có thể chưa bảo đảm tính phù hợp và khách quan. Bên cạnh đó, thời gian trình, thẩm định và phê duyệt khung giá phát điện trong thời gian qua còn kéo dài, dẫn đến việc các địa phương chưa kịp thời có đủ thông tin để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Tham chiếu các quy định của pháp luật về quy hoạch, đặc biệt là quy định tại Luật Quy hoạch liên quan đến chi phí lập và thẩm định, cho thấy cần có cơ chế rõ ràng

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	khách hàng đặc thù" là cơ chế "giá điện ưu đãi" cho khách hàng; + Bổ sung điểm c sau điểm b khoản 13 Điều 5 về hỗ trợ tiền điện, để có cơ sở pháp lý cụ thể thực hiện hỗ trợ tiền điện trong trường hợp Nhà nước có chủ trương thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển một lĩnh vực cụ thể, dự kiến sẽ bổ sung nội dung quy định trường hợp thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng, phân nhóm khách hàng cụ thể thì nguồn hỗ trợ được cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương hoặc từ các quỹ hợp lệ, hợp pháp. - Bổ sung điểm i, điểm k vào sau điểm h khoản 12 - Sửa đổi quy định về giá điện cho nhóm khách hàng sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt tại Điều 50: trong giai đoạn sắp tới, khi nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng và việc phát triển nguồn cung có nhiều khó khăn, cần nghiên cứu các biện pháp để khách hàng sinh hoạt thực hiện tiết kiệm điện hiệu quả hơn nữa, một trong số đó là nghiên cứu áp dụng biểu giá theo thời gian sử dụng điện trong ngày (biểu giá TOU). Biểu giá TOU cho khách hàng sinh hoạt chỉ áp dụng với các khách hàng đủ điều kiện, không áp dụng với toàn bộ các khách hàng sinh hoạt. Việc này cũng nhằm mục tiêu nghiên cứu xóa bù chéo giá điện sau này (theo quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 70-NQ/TW).	về nguồn lực tài chính cho hoạt động này. Do đó, việc bổ sung quy định về chi phí lập, thẩm định và phê duyệt khung giá phát điện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác là cần thiết. - Việc bổ sung, làm rõ thẩm quyền của Bộ Công Thương trong quản lý cơ chế giá điện, căn cứ điều chỉnh giá dịch vụ phát điện và hợp đồng mua bán điện sẽ nâng cao tính đầy đủ, thống nhất của hệ thống pháp luật, hạn chế khoảng trống pháp lý trong bối cảnh phân cấp, phân quyền. b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): - Đối với nhà nước: quản lý nhà nước đáp ứng được mục tiêu quản lý hiệu quả về cơ chế, chính sách giá điện. Việc phân định rõ giữa cơ chế giá điện theo nguyên tắc thị trường và chính sách hỗ trợ tiền điện thông qua ngân sách nhà nước sẽ bảo đảm nguyên tắc giá điện phản ánh đầy đủ chi phí, giảm dần và tiến tới xóa bỏ bù chéo giá điện, tạo cơ sở pháp lý minh bạch cho việc áp dụng các chính sách hỗ trợ có mục tiêu, có thời hạn. - Đối với doanh nghiệp: Góp phần tạo điều kiện pháp lý rõ ràng, thuận lợi, phù hợp với thực tiễn để có cơ chế giá điện/chi phí cụ thể cho các nhà máy điện. c) Tác động về giới (nếu có): không có d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): không phát sinh thủ tục hành chính mới.

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	- Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 1 Điều 51: "a) Giá hợp đồng mua bán điện được xác định trên cơ sở bảo đảm thu hồi đầy đủ chi phí đầu tư, chi phí tài chính, chi phí vận hành, chi phí nhiên liệu, các chi phí hợp lý, hợp lệ khác và mức lợi nhuận hợp lý theo quy định của pháp luật. Giá hợp đồng mua bán điện phải bảo đảm khả năng thu hồi vốn đầu tư và mức lợi nhuận hợp lý cho nhà đầu tư. Giá hợp đồng mua bán điện và thời hạn hợp đồng mua bán điện do các bên thỏa thuận hoặc được xác định thông qua đấu thầu hoặc theo quy định khác của Chính phủ; b) Giá hợp đồng mua bán điện xác định bởi các thành phần như sau: giá cố định; giá vận hành và bảo dưỡng; giá biến đổi và các thành phần giá khác. Nhà máy điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định tại Điều 16 Luật này thì giá hợp đồng mua bán điện bao gồm các thành phần như sau: giá công suất; giá vận hành và bảo dưỡng; giá điện năng và các thành phần giá khác;" - Sửa đổi, bổ sung điểm e và điểm g khoản 1 Điều 51 như sau: "e) Ngoài các cơ chế giá điện quy định tại Điều này, cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư phù hợp đối với các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, hệ	

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	thống lưu trữ điện, nguồn điện hỗn hợp và các loại hình điện lực khác theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ thực hiện theo quy định của Chính phủ; g) Phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện, giá công suất, tỷ suất lợi nhuận hợp lý, thời hạn áp dụng giá và cơ chế điều chỉnh giá đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp và hệ thống lưu trữ điện thực hiện theo quy định của Chính phủ.” - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 51 như sau: “3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục và phương pháp xác định khung giá phát điện; phê duyệt khung giá phát điện đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp theo quy định của Luật này và các loại hình không áp dụng khung giá phát điện thực hiện theo quy định của Chính phủ. Chi phí lập, xây dựng, thẩm định và phê duyệt khung giá phát điện được sử dụng từ nguồn vốn chi thường xuyên, nguồn vốn chi theo quy định của pháp luật về đầu tư công và nguồn vốn hợp pháp khác.” - Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 51 như sau: “6. Các nội dung sau đây thực hiện theo quy định của Chính phủ: a) Phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ truyền tải điện, giá dịch vụ phân phối điện, giá dịch vụ phụ trợ hệ thống	

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	điện, giá dịch vụ lưu trữ điện, giá dịch vụ lưu trữ năng lượng, giá dịch vụ điều độ vận hành hệ thống điện và giá dịch vụ điều hành giao dịch thị trường điện lực, tỷ suất lợi nhuận hợp lý, thời hạn áp dụng giá và cơ chế điều chỉnh giá đối với từng loại hình dịch vụ về điện; b) Phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ truyền tải điện do các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng.” Trong thời gian vừa qua, Bộ Công Thương nhận được ý kiến đề xuất của Tập đoàn Trung Nam vè tổ hợp năng lượng tái tạo kết hợp thủy điện tích năng và BESS bảo đảm phát điện liên tục 24/7 (Công văn số 246/026/CV/TN ngày 27/02/2026) và đề xuất của Tập đoàn Vingroup về tổ hợp năng lượng tái tạo và BESS thay thế nguồn điện truyền thống (Công văn số 178/2026/VGR ngày 31/3/2026). Theo đó, việc đề xuất xuất các nguồn điện tổ hợp, kết hợp này đã có thực tiễn trên thế giới và trong thời gian tới phù hợp với hệ thống điện Việt Nam khi có tỷ lệ năng lượng tái tạo cao trong cơ cấu nguồn điện, việc hỗn hợp các nguồn điện này là định hướng mới cho cơ cấu nguồn điện quốc gia, hỗ trợ hệ thống điện vận hành ổn định theo hướng linh hoạt, chủ động hơn do kết hợp ưu nhược điểm của các loại hình nguồn điện hydrid (mặt trời, điện gió, pin lưu trữ, thủy điện tích năng,…). Tuy nhiên Luật Điện lực 2024 chưa có các quy định định về việc đầu tư, phát triển và cơ chế giá điện cho các loại hình nguồn điện	

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	hỗn hợp khác (hiện mới có quy định tại Khoản 3 Điều 20 về việc khuyến khích đầu tư dự án mặt trời, điện gió kết hợp đầu tư hệ thống lưu trữ điện hoặc sản xuất hydrogen xanh, amoniac xanh). Vì vậy, dự thảo Luật đã bổ sung định nghĩa về nguồn điện hỗn hợp và sửa đổi bổ sung tại Điều 51 về việc xây dựng phương pháp xác định giá điện, khung giá phát điện cho loại hình này. - Sửa đổi, bổ sung điểm d và bổ sung điểm đ vào sau điểm d khoản 4 của Điều 52 như sau: "d) Thay đổi nhiên liệu; chuyển đổi từ hình thức hợp đồng mua bán điện sang hình thức hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ hệ thống điện hoặc ngược lại; đ) Chính phủ quy định khoản này.". - Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b và điểm d khoản 12 như sau: - Ngoài ra, làm rõ thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt khung giá bán buôn điện do đơn vị điện lực xây dựng và trình (thống nhất với thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện đã quy định ở Điều 52 Luật Điện lực) để bảo đảm tính thống nhất và xuyên suốt trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tính minh bạch, rõ ràng trong thực hiện nhiệm vụ của Bộ Công Thương;	

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	hiệu chỉnh một số quy định về câu chữ để bảo đảm sự phù hợp với giai đoạn sắp tới.	
Nội dung 7: Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động mua bán điện theo hướng thúc đẩy thị trường điện cạnh tranh minh bạch, công bằng, hiệu quả và giá điện theo cơ chế thị trường (bao gồm: (i) Khách hàng sử dụng điện lớn; (ii) Quyền tự quyết định giá mua điện; (iii) Lộ trình thị trường điện; (iv) Cơ chế mua bán điện trực tiếp	- Bãi bỏ cụm từ “, giữa vùng, miền” tại điểm d khoản 2 Điều 39, bổ sung cụm từ “và thiết kế,” vào sau cụm từ “lộ trình phát triển”, cụm từ “Điều 38” vào sau cụm từ “khoản 11 Điều 5 của Luật này,” tại khoản 3 Điều 39; - Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 41 như sau: “2a. Đối tượng mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh có nghĩa vụ chuyển đổi Hợp đồng mua bán điện phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh theo quy định của Chính phủ.”. - Bổ sung điểm l vào sau điểm k khoản 1 Điều 42 như sau: “l) Can thiệp thị trường điện.”. - Bãi bỏ khoản 7 Điều 46 “chiến lược mua bán điện với nước ngoài” và sửa đổi khoản 8 Điều 46 tương ứng với nội dung bãi bỏ; - Sửa đổi, bổ sung Điều 47 quy định chi tiết việc mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn.	Phù hợp với Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 328/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 230/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Nghị quyết số 273/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2025. Trong đó: a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): - Phù hợp với chủ trương xóa bỏ bù chéo giữa các nhóm khách hàng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW và chủ trương thực hiện hiệu quả thị trường điện cạnh tranh. Phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hướng dẫn Luật về thị trường điện cạnh tranh. - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về “Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật” và “Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật” - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về “thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ”, “triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp”, “tăng cường

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
		quyền lựa chọn của khách hàng sử dụng điện trong việc tiếp cận và lựa chọn đơn vị cung cấp điện phù hợp với nhu cầu". - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 328/NQ-CP về "Kiểm soát hiệu quả việc ký kết hợp đồng mua bán điện trực tiếp". - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 230/NQ-CP về "khẩn trương nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các Nghị định số: 57/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn, 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo,điện năng lượng mới và các văn bản quy định điện tự sản xuất, tự tiêu thụ". - Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 273/NQ-CP về "chủ động rà soát, xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật…, trong năm 2025 cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ các "điểm nghẽn" do quy định pháp luật". - Hoàn thiện quy định pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu. - Đáp ứng với Luật Điều ước quốc tế và Luật Đầu tư khi liên kết lưới điện với các nước khác trong khu vực. b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): - Đối với Nhà nước: Thúc đẩy phát triển thị trường điện cạnh tranh, nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống điện quốc gia, bảo đảm việc triển khai mua bán điện trực tiếp phù hợp với quy mô hệ thống điện và an ninh cung cấp điện. Hỗ trợ thực hiện mục tiêu

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
		chuyển dịch năng lượng, khuyến khích sử dụng điện từ các nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. - Đối với Doanh nghiệp: Mở rộng quyền lựa chọn và chủ động cho các bên mua và bán điện, đặc biệt là khách hàng sử dụng điện lớn, trong việc đàm phán giá và điều kiện hợp đồng. Tạo cơ hội giảm chi phí điện năng và nâng cao khả năng dự báo chi phí sản xuất, góp phần tăng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Khuyến khích đầu tư nguồn điện mới. c) Tác động về giới (nếu có): không có d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): không
Chính sách 8: Sửa đổi, bổ sung về quản lý, vận hành hệ thống điện, chú trọng khuyến khích sử dụng điện tiết kiệm, tăng cường thực hiện giải pháp quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải điện về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương phù hợp với Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	- Bổ sung Bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 như sau: "14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện: a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.". - Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 49 liên quan đến ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với khách hàng sử dụng điện.	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): Thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về "phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực điện lực". Bổ sung các quy định về phát triển lưới điện thông minh, cơ chế tài chính và cơ chế giá điện nhằm khuyến khích khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải điện và tiết kiệm điện, góp phần hoàn thiện khung pháp lý thúc đẩy chuyển đổi năng lượng và vận hành hệ thống điện hiện đại, linh hoạt. b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): Đối với Nhà nước: Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành hệ thống điện thông qua các giải pháp quản lý nhu cầu điện, giảm áp lực đầu tư nguồn và lưới điện trong các thời điểm phụ tải tăng cao, hỗ trợ

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
		cân bằng cung - cầu và bảo đảm khả năng cung cấp điện, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Đối với Doanh nghiệp: Tạo điều kiện để các khách hàng tham gia các chương trình điều chỉnh phụ tải điện, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả thông qua các cơ chế khuyến khích phù hợp, tối ưu hóa chi phí sử dụng điện, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh và thúc đẩy ứng dụng các giải pháp công nghệ trong quản lý, sử dụng điện. c) Tác động về giới (nếu có): Không có. d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Không có.
Chính sách 9: Sửa đổi, bổ sung quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực	- Bãi bỏ khoản 2 Điều 70 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 để phù hợp theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa đã bãi bỏ các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định và sửa đổi lại quy định về hoạt động đánh giá sự phù hợp không còn bao gồm hoạt động kiểm định. Bên cạnh đó, ngày 18 tháng 5 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.18/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, trong đó đã bãi bỏ TTHC về kiểm định thiết bị, dụng cụ điện. - Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 5 Điều 76 Luật Điện lực để làm rõ nội dung đối với trường hợp công trình thủy điện thuộc phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có địa bàn đặt hạng mục nhà máy thủy điện là cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt: phương án ứng phó tình huống	a) Tác động đối với hệ thống pháp luật (nếu có): - Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP, Thông tư số 38/2025/TT-BCT. - Tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật Điện lực và Luật Thủy lợi, Luật Tài nguyên nước, Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Đầu tư và pháp luật khác có liên quan. - Hoàn thiện quy định pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn, minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu. b) Tác động về kinh tế - xã hội (nếu có): - Đối với nhà nước: quản lý nhà nước đáp ứng được mục tiêu bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Đối với đơn vị điện lực, tổ chức, cá nhân: Góp phần tạo điều kiện pháp lý rõ ràng, thuận lợi, phù hợp với thực tiễn để các đơn vị điện lực, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ công trình điện lực và an toàn

TÊN CHÍNH SÁCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	khẩn cấp; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện sau khi lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khác có liên quan. - Bổ sung cụm từ “, khoản 2” vào sau cụm từ “khoản 1” của khoản 8 Điều 78 để Chính phủ quy định làm rõ về mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy điện bao gồm, mốc chỉ giới bảo vệ đập thủy điện và mốc chỉ giới bảo vệ hồ chứa. - Một số nội dung sửa đổi, bổ sung về giải thích từ ngữ, cụm từ, điều khoản để làm rõ, như: Thay thế cụm từ “chủ đầu tư” thành cụm từ “chủ sở hữu” tại khoản 4 Điều 75; Thay thế cụm từ “phương án bảo vệ công trình thủy điện” thành cụm từ “phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện” tại khoản 3 và khoản 4 của Điều 78 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15.	trong lĩnh vực điện lực góp phần củng cố an ninh năng lượng, phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân. c) Tác động về giới (nếu có): không có. d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): không phát sinh thủ tục hành chính mới.